

Tôn Giáo trong xã hội hậu tân tiến

(La Religion dans la postmodernité)

Nhân loại vẫn tiếp tục tiến hoá và biến hoá theo thời gian. Trong cuộc tiến hoá này có các tiến bộ không thể chối cãi. Hoặc cũng có thể, như Cioran khôì hài, ví đoạn đường dài của nhân loại giống như một “đà phóng về cái tệ hại nhất” (un élan vers le pire).

Dù thế nào, tiến bộ hay tệ hại, đó chính là một hiện tượng nhân văn thiết yếu (un phénomène essentiellement humaine). Trong hiện tượng này người ta nhìn ra được những biến đổi về văn hoá và văn minh ở ngay bên trong các HIỆN TƯỢNG TÔN GIÁO (phénomènes religieux).

Vì thế chúng ta cần xem lại để biết thế nào là HẬU TÂN TIẾN trước khi nhìn vào các hiện tượng tôn giáo. Hiểu về Hậu Tân Tiến người ta sẽ hiểu rõ hơn việc **quản lý tổng quát tôn giáo trong bối cảnh mới** này (L'économie générale de la religion dans ce nouveau contexte).

Chúng ta xem lại Hậu Tân Tiến qua những đặc điểm dùng đến cho việc tìm hiểu hiện tượng tôn giáo, kể sau :

- Những diễn biến và những đứt đoạn hậu tân tiến
- Thế giới đang sẵn sàng bị mê hoặc trở lại
- Những “chuyện lớn” bị nghiền nát
- Những “vi huyền thoại” đương thời.

Như thế trong xã hội hậu tân tiến, hiện tượng tôn giáo sẽ ra sao ? Chúng ta thử nhìn hiện tượng tôn giáo qua các đặc điểm :

- Tùy ý lựa chọn tôn giáo
- Đảo ngược tương quan giữa huyền thoại và nghi thức
- Tình cảm mộ đạo có tính “bộ lạc”
- Tình cảm mộ đạo “light”.

I - HẬU TÂN TIẾN

A – Những Diễn Biến Và Những Đứt Đoạn Hậu Tân Tiến.

Trong địa hạt văn hoá và xã hội, khi nói tới biến đổi người ta có thể nghĩ tới sự chuyển đổi từ những xã hội truyền thống sang những xã hội tân tiến (modernité). Cũng có nhiều dấu hiệu làm người ta nghĩ rằng xã hội Tây

Phương được điều động bởi một động cơ biến hoá (Une dynamique de transformation). Sự biến hoá này đưa xã hội Tây Phương tới một giả thiết mà nhiều người đề nghị gọi là HẬU TÂN TIẾN. (Postmodernité). Xã hội và văn hóa từng rung động một cách đáng kể vì bị thúc đẩy trong thế kỷ Soi Sáng (Siècle des Lumières). Có những người như Rimbaud hô hào mọi người “cần phải dứt khoát tân tiến” (“...il faut être résolument moderne”). Có những hào hứng của “thời mới” (temps moderne) theo kiểu của Charlot hay theo ý của Jean-Paul Sartre. Tân tiến đã thúc đẩy và cuu mang xã hội và văn hoá. Hình ảnh biến đổi này cũng hiện lên tương tự khi xã hội và văn hoá tiến tới Hậu Tân Tiến.

Nhưng trong chuyến biến từ *Tân Tiến sang Hậu Tân Tiến*, văn hoá và xã hội cho thấy có những hiện tượng ĐỨT ĐOẠN thực sự (véritables RUPTURES). Những đứt đoạn để rời khỏi các huyền thoại của tân tiến có thể kể như : Không còn LÝ TRÍ “chiến thắng”, không còn TIẾN BỘ “không thể tránh được”, không còn LỊCH SỬ “đương nhiên đem chúng ta tới thời hoàng kim mới của tương lai”, không còn KHOA HỌC và KỸ THUẬT “vạn năng mang tính cứu thế một cách thiết yếu”. Sau đó cũng phải kể những đứt đoạn đối với tất cả các giá trị và các tư tưởng đã dựng nên nền văn hoá Tây Phương kể từ thời Phục Hưng và thời Soi Sáng (như : đạo đức của lao động, luân lý của bốn phận, cá nhân chủ nghĩa, vai trò của Nhà Nước,...)

Tuy nhiên các Đứt Đoạn không có tính tuyệt đối hay căn bản, và chúng cũng không xảy ra đột ngột. Có thể chữ “Hậu” (trong Hậu Tân Tiến) gọi ra một ý “đến sau” của một việc này đối với một việc khác. Nhưng chắc chắn các sự việc “trước/sau” này không thực sự có lần mức rõ ràng đối chọi nhau. Đây là vấn đề của su hướng (tendance). Su hướng này không nhằm loại bỏ Tân Tiến hay làm cho Tân Tiến thành lỗi thời. Tất cả giống như, sau nhiều thế kỷ thống trị của Tân Tiến, người ta phát hiện ra những dấu vết còn sót lại, khó xóa bỏ, đã có từ trong văn hoá của văn minh truyền thống cũ (hoặc của văn minh Trước-Tân-Tiến). Dù những su hướng hiện ra sau (không giống những su hướng Tân Tiến đã có trước) đủ để biện minh cho một giả thiết nào đó, các su hướng (đến sau) ấy không phải tự nhiên “từ trời rớt xuống”, mà là thành quả của chính Tân Tiến. Thành quả này không giống cái đã làm ra nó, đôi lúc còn hiển nhiên trái nghịch nhau. Thí dụ : Ý tưởng về chế độ Dân Chủ (là ý tưởng Tân Tiến) được mở rộng ra đến ý tưởng Dân Chủ Hoá Văn Hoá (démocratisation de la culture). Ý tưởng tới

sau này ngày nay thường làm tan rã ngay chính ý tưởng “văn hoá” đến nỗi người ta phải lo ngại cho Tân Tiến. Như thế, thành quả của việc mở rộng Dân Chủ đã tạo ra một ĐỨT ĐOẠN (rất ý nghĩa) đối với cái mà văn hoá biểu thị ngay trong Tân Tiến.

Vì lẽ đó có nhiều người thích bàn về “Tân Tiến Gân Tàn” hay Tân Tiến “Muộn Màng” (modernité “avancée” ou “tardive”), hoặc thậm chí bàn cả về “Cực Tân Tiến” (Ultra modernité). Chúng ta không nói tới các tranh luận đó. Chúng ta chỉ quan tâm tới các biến đổi đáng lưu ý tới những Đứt Đoạn cần thiết để làm ra một khác biệt (une altérité) không thể bỏ qua về Tân Tiến. Nói cách khác, các Đứt Đoạn cung ứng đủ những dấu chỉ cùng dẫn tới một kết quả (convergentes), có khả năng biện minh, có khả năng giúp chúng ta hiểu được sự việc một cách khác trước. Michel Foucault đã đề nghị : “ Có những lúc trong đời, để tiếp tục nhìn hay suy tư, người ta có một câu hỏi tuyệt đối cần thiết để biết xem phải chăng người ta có thể NGHĨ khác hơn khi người ta KHÔNG NGHĨ, và NHẬN THỨC khác hơn khi người ta KHÔNG QUAN SÁT” (Il y a des moments dans la vie où la question de savoir si on peut penser autrement qu'on ne pense, et percevoir autrement qu'on ne voit, est indispensable pour continuer à regarder ou à réfléchir).

Nếu giả thiết này có vài điều thích đáng thì nó phải được dùng để làm sáng tỏ điều chúng ta đang quan tâm là HIỆN TƯỢNG TÔN GIÁO. Có chút khó khăn là Hiện Tượng Tôn Giáo này đã từng chống đối cả ý muốn của thần linh (des dieux) trong bầu trời Tân Tiến. “ Thánh tích từ một thời đại khác” này đã bị Tân Tiến bỏ vào thùng rác lịch sử, nhưng vẫn khẳng khái tiếp tục... làm người ta liên tưởng tới chuyện Galilée cứ nhất định bênh vực tư tưởng của ông về trái đất, trước sức ép của tôn giáo, vì.. trái đất vẫn tiếp tục quay...

B – Một Thế Giới Sẵn Sàng Bị Mê Hoặc Trở Lại.

Khi quan sát sự chuyển đổi của văn hoá hiện đại, một trong những điều gây chú ý trong những phân tích của Max Weber và Marcel Gauchet là có các dấu chỉ cho thấy thế gian đang bị mê hoặc trở lại (Un monde disponible au réenchantement). Thực vậy, tất cả diễn ra như thể quyền bá chủ của chủ thuyết DUY LÝ đã bót bén nhọn trong các thập niên vừa qua. Điều này làm cho nhiều người cùng thời chúng ta sẵn sàng cho rằng các hình thức sùng bái tôn giáo (religiosité) đang quay lại len lỏi vào nhiều lãnh vực văn hoá.

Thay vì giải thoát khỏi đĩa hạt “thần bí, BẤT hợp lý” của những điều thiêng liêng, thì thời đại chúng ta lại bị dính chặt vào đó. Xin dẫn vài thí dụ :

- Ta nghĩ sao về việc lôi cuốn hiện nay của những hình thức tâm linh do ảnh hưởng đông phương hay do ảnh hưởng của Nouvel Âge;

- Ta nghĩ sao về việc từ vài năm nay các Thiên Thần (anges), các không khí thần bí của huyền thoại Trung Cổ, bỗng trở nên nổi tiếng và được sùng bái.

- Ta nghĩ sao về sự quyến rũ dai dẳng của các chuyện “người ngoài trái đất”, của các “vật bay chưa xác định” (Ovnis).

- Ta nghĩ sao về cả ngàn lẻ một hình thức dị đoan phát hiện được ngay trong tầng lớp học thức nhất của xã hội.

- Ta nghĩ gì về sự hân hoan sinh ra từ những cái gọi tắt là những “thực tại ảo” (réalités virtuelles).

Trong mọi trường hợp, thời đại chúng ta hình như đã không ném những thần linh, những huyền thoại cũ, những tín ngưỡng xưa vào các “thùng rác lịch sử”.

Để dễ hiểu hoàn cảnh này, ta hãy xem một ẩn dụ với những hình ảnh mượn từ các lo lắng dần vật về môi sinh hiện đại : Có thể rằng tình cảm sùng đạo (religiosité) này đã được thời đại chúng ta, thay vì đem bỏ vào thùng đồ phế thải để tái xử dụng (bac à recyclage), lại được đem để vào chợ bán đồ cũ (marchés aux puces) và vào tiệm bán đồ đại hạ giá (boutiques d’occasions courues)

C - Những “Chuyện Lớn” Bị Nghiên Nát.

Kinh nghiệm của xã hội mới đây, bị ếm chú mê hoặc trở lại, không giống với kinh nghiệm mà người ta có thể quan sát thấy trong những xã hội trước kia, hoặc truyền thống hoặc tân tiến. Từ cái nhìn này và giữa những ĐỨT ĐOẠN chánh yếu khả dĩ ảnh hưởng được vào việc *quản lý tân tiến của tôn giáo*, cần phải giành một chỗ đặc biệt cho đề nghị của triết gia Jean-Francois Lyotard. Theo ông này, Hậu Tân Tiến có đặc tính nghiên nát những “chuyện lớn sáng lập” (les grands récits fondateurs) – thí dụ những huyền thoại quan trọng, những truyền thống lớn, v.v - để thay thế bằng những câu chuyện mới có tầm vóc bình thường, giản dị hơn, khiêm tốn hơn (về thời gian hoặc về phản ứng), sáng sủa hơn, có bố cục phân minh hơn. Tất cả các câu chuyện mới với tầm vóc nhỏ này ở trong văn hoá và

được phức hợp rộng rãi (largement composites).

Người ta sẽ nhận ra tính quan trọng của điều này khi tìm hiểu Hiện Tượng Tôn Giáo mà trước đây vốn được xây dựng một cách truyền thống trên hững huyền thoại lớn và trong các bản văn thiêng liêng, các sách thánh.

Người ta cũng lưu tâm đến cả những huyền thoại quan trọng của chính Tân Tiến - như Lý Trí, Tiến Bộ, Khoa Học, Tính Phổ Biến Của Con Người (Universalité de l'homme), v.v. Chính các huyền thoại này cũng là nạn nhân của việc LỞ BỜ HẬU TÂN TIẾN (l'érosion postmodernité) mà Lyotard đã báo động.

Tuy nhiên các "câu chuyện lớn" cổ xưa không hoàn toàn biến khỏi lãnh vực văn hoá : Người ta vẫn tiếp tục đọc Thánh Kinh và vẫn có người lấy cảm hứng... từ Kinh Coran; Tiến Bộ hay Dân Chủ vẫn chưa mất đi hết những kẻ xu nịnh, vẫn còn người phát ngôn cho Dân Chủ. Song người ta cũng phải nhận rằng các huyền thoại lớn cổ này đã mất rất nhiều khả năng động viên tín ngưỡng quần chúng, và cũng mất rất nhiều khả năng để đem các tín ngưỡng đó vào hành động.

Ngày nay văn hoá đa nguyên của chúng ta (culture pluraliste) gần giống như một siêu thị của các quan điểm trên thế gian. Trong đó càng ngày người ta càng ít tìm đến Chân Lý, thứ Chân Lý duy nhất và độc quyền (unique et exclusive) làm lu mờ tất cả các chân lý khác. Nhưng người ta tìm tòi nhiều hơn để làm sao nói ra được Ý Nghĩa của thế gian, của cuộc đời, làm sao cho phương cách này tương thích (compatible) và phối hợp được (combinable) với nhiều phương cách khác.

D - Những Vi Huyền Thoại đương thời (Micromythologies contemporaines)

Những câu chuyện mới, những huyền thoại mới đóng vai trò trung gian tiếp vận cho toàn thể hệ thống. So với tuổi thọ, thường là hàng ngàn năm của những câu chuyện cổ và của truyền thống tôn giáo, thì các câu chuyện và huyền thoại mới này rất phù du và mau tàn. Tuy nhiên các câu chuyện mới, vào một lúc nào đó và nhờ có các tiến bộ của ngành truyền thông đại chúng đương thời, lại đã có những phản ứng lan rộng rất đáng kể. Thí dụ : sự xúc động kỳ diệu hồi đầu mùa thu năm 1997 về huyền thoại thâm cảm của Lady Di đã lan tràn gần như khắp thế giới. Huyền thoại này chắc đã lu mờ trong ký ức và lương tâm tập thể sau đó vài tháng. Nhưng trong mấy

tuần lễ đầu, biến cố này quả đã là một nguồn gốc quan trọng cho sự thông đạt và hiệp thông (source de signification et de communion).

Điều muốn nói ở đây là trong khoảng tuổi thọ ngắn ngủi của những Huyền Thoại Mới Hậu Tân Tiến này, người ta phải nhìn ra được đâu là trở ngại chánh của việc suy tư về Hiện Tượng Tôn Giáo hiện nay.

Khi suy tư về các diễn biến tôn giáo đương thời (les mutations contemporaines du religieux), nhà xã hội học Danièle Hervieu-Léger nhận thấy bà bị mắc ở giữa hai lập trường : Lập trường thứ nhất cần một định nghĩa rộng về tôn giáo, bao gồm toàn thể những điều, những ý nghĩa mà xã hội, các nhóm trong xã hội, và các cá nhân trong từng nhóm, cùng muốn đem vào cho kinh nghiệm của họ; lập trường thứ hai thu hẹp hơn nhiều, chỉ cho tôn giáo một ý nghĩa rõ rệt, chính yếu, với các tham vọng và các biểu tượng thuộc những truyền thống cũ của các “tôn giáo lịch sử”.

Để thoát ra khỏi thế kẹt giữa hai lập trường đó, bà Hervieu-Léger đã “tập trung cố gắng định nghĩa vào thể thức đặc biệt của tin tưởng (la modalité particulière du croire), là thể thức tạo nên đặc tính của tôn giáo”. Trong viễn ảnh đó Hervieu-Léger đã định nghĩa tôn giáo là “tất cả thiết bị – vừa ý thức hệ, vừa thực hành, vừa biểu tượng – bởi đó mà lương tâm cá nhân và lương tâm tập thể thuộc về một *giòng giới tín ngưỡng* đặc biệt, được lập ra, được bảo trì, phát triển và kiểm soát”.

Qua định nghĩa này, theo nhà xã hội học, chắc chắn điều quan trọng chính yếu là KÝ ỨC vì nhờ vào Ký ỨC mà tôn giáo tiếp tục hiện hữu. Bà này cũng đã thu hẹp phạm vi tôn giáo vào những “thiết bị” bám rễ nơi ký ức, với ý nghĩa thống thuộc vào một “*giòng giới tín ngưỡng*” (lignée croyante). Tuy nhiên theo đa số người trong thời chúng ta, và nói một cách dí dỏm, thì Ký ỨC duy nhất có ý nghĩa và quan trọng ngày nay là ký ức của máy vi tính cần để lướt trên mạng internet...

Trong số những gì mà nhiều nhà tư tưởng hậu tân tiến đã làm sáng tỏ, chúng ta có Ký ỨC với đặc tính của HIỆN TẠI (bất kể đến những thiệt hại gây ra cho Ký ỨC của quá khứ và cho Viễn Ảnh của tương lai). Vậy để hiểu về ký ức cần xem xét nhiều hơn vào những kết tụ phù du (des cristallisations éphémères) là các giao liên của tình cảm mộ đạo chánh thức (une authentique religiosité). Phải chăng lòng mộ đạo này làm cho “*giòng giới tín ngưỡng*” khả dĩ hiện hữu ? Vậy tất cả là giành cho những cảm xúc ngắn ngủi, mau tàn của Hiện Tại.

Thí dụ : Chúng ta nghĩ tới các huyền thoại được hoàn chỉnh trong đợt sóng của các ngôi sao lớn của văn hoá nhạc Rock (họ thường chết yếu) – James Dean, Jimi Hendrix, Janis Joplin, Jim Morrison, Elvis Presley, Bob Marley và Kurt Cobain. Những vi huyền thoại (Micromythologies) này kéo theo trong thời đại chúng ta nhiều ngàn đồ đệ. Các đồ đệ nhìn thấy trong các nhân vật trên một nguồn cảm hứng (âm nhạc, cách ăn mặc, căn tính, đạo đức hay nhan sắc), lễ sống, và đôi khi ngay cả lễ chết. Bao nhiêu vụ tự tử của các tráng niên đã xảy ra và được phúc trình tiếp sau vụ tự tử của thần tượng Kurt Cobain.

Thí dụ khác : Hình ảnh của nhóm Grunge Nirvana, được hâm mộ cuối thập niên 1980. Nếu âm nhạc có vẻ là phương tiện trung gian quan trọng cho các huyền thoại mới, thì kỹ thuật tin học, đặc biệt là mạng internet còn cho họ một phương tiện tràn lan rất hiện tượng để gom các đồ đệ vào những cộng đồng ảo xuyên suốt biên giới.

Đối với số đông người thời nay, các hiện tượng này giữ vai trò lệ thuộc vào huyền thoại với nghĩa cổ điển và truyền thống nhất.

II - HIỆN TƯỢNG TÔN GIÁO

A – Tuỳ Ý Lựa Chọn Tôn Giáo.

Có nhiều tác gia chú ý tới việc Hậu Tân Tiến đã dùng thuyết Chiết Trung (éclectisme). Chủ trương rộng rãi của thuyết Chiết Trung là một đặc tính chánh trong tiến hoá đương thời của xã hội chúng ta. Chiết trung chủ trương tuỳ ý muốn mà chọn lựa.. Giống như trong chợ Walmart rộng lớn có đủ thứ quan điểm của thế gian., đủ thứ giá trị, những tín ngưỡng và những loại lễ thói. Ở đây người ta chọn cái người ta tán thành thay vì bị áp đặt bởi một định chế hay một cấp “thẩm quyền”. Đàng khác, những kết tinh tôn giáo (les cristalisations religieuses) gồm huyền thoại và nghi thức tiêu biểu nhất của văn hoá Hậu Tân Tiến, hiện ra như được biến chế nhờ có sự kết nạp nhiều hệ tư tưởng lấy từ các nguyên liệu linh tinh nhất (les plus divers).

Song các chùm sao cũ của các “câu chuyện huyền thoại lớn” không biến khỏi cảnh trạng hiện tại. Chúng cho người ta cảm tưởng là các định chế (Giáo Hội, các bộ máy ý thức hệ) chỉ nhờ neo nhưng còn ở đâu đó. Các định chế thì chúng kiến rõ ràng rằng uy quyền của họ trên quần chúng đã bị nghiền nát. Mọi sự diễn ra như thể các thành tố lập thành định chế còn

trôi nổi vật vờ, các kinh điển lỏng lẻo không còn được dẫn giữ. Các định chế lễ ra phải nắm được sự cấu kết (cohérence) lại đã sẵn sàng biến thành những tổ hợp chưa từng thấy (combinatoires inédites). Từ quan điểm này, một cách ngẫu nhiên (và để mượn lời của Hervieu-Léger) “ vốn liếng của những tham chiếu và những biểu tượng - thuộc về truyền thống của các tôn giáo lịch sử - “ vậy là không thực sự tiêu tan. Vốn liếng ấy được *đầu tư lại* vào những sí nghiệp mới có tên là Huyền Thoại Nghi Thức (entreprises mythico-rituelles). Công ty “Huyền Thoại Nghi Thức” thường không có những việc lớn gồm những truyền thống gốc gác từ các biểu tượng và các tham chiếu. Hiện tượng này làm người ta nghĩ tới những bộ áo quần cổ lỗ mà đám trẻ khám phá ra từ các kho trên trần nhà hay từ các tiệm bán quần áo cũ. Chúng hăng hái mặc lại áo quần đó ngay giữa chốn thời trang thẩm mỹ, nhiều lúc gây cảnh lúng túng ngạc nhiên cho mọi người.

Trường hợp cổ điển khác mà ta thường gặp hàng ngày là việc tạo ra một tín ngưỡng tôn giáo vừa ý mình bằng cách ghép các yếu tố tâm linh Đông Phương (đầu thai kiếp khác, thiền yoga hay siêu niệm), ghép một điều còn ngò vức trong thần bí New Age, ghép thuật chiêm tinh bói toán... vào với một cơ bản Kitô sau khi đã loại bỏ phần giáo lý “để làm nổi giận” (như Chúa Ba Ngôi, Chúa Nhập Thể Làm Người, Địa Ngục...) (défalqué de ses “irritants” dogmatiques). Hoặc trường hợp của các nhóm đang lập “tôn tôn giáo”. Đám này táo bạo sục sạo khắp nơi cho đến khi họ tìm ra một cái cũ tôn giáo (une niche religieuse) nào đó, tương ứng với những gì họ tìm (về ý nghĩa và về căn tính) mà họ không thấy mâu thuẫn hay không bất tương thích (non inchoérent) với việc họ đang vận động.

Tôn giáo của Hậu Tân Tiến, nói theo nhà xã hội học Reginald Bibby, đã rộng rãi trở thành “Tôn Giáo Tha Hồ Chọn” (Religion à la carte).

Chủ nghĩa tạp thuyết (le syncrétisme) giăng ra mọi phương hướng. Đây không phải là một hiện tượng mới trong lịch sử các tôn giáo. Xưa kia các tôn giáo rất thường hay đồng hoá những hình thức và nội dung nào đó (tỏ ra lạ lùng hay ngay cả là thù nghịch) của các tôn giáo khác. Song đây là những chuyện đã lui xa vào lịch sử. Có thể điều ấy đã từng diễn ra, ít nhiều, có ý thức và đã kéo dài trong những giai đoạn hội nhập văn hoá xưa kia (adaptation culturelle.).

Chủ nghĩa chiết trung tôn giáo như vậy đã trở thành một nét đặc thù, quen thuộc, dứt khoát và có ý thức của Tinh Cảm Mộ Đạo Hậu Tân Tiến

(religiosité postmoderne).

B – Đảo Ngược Tương Quan Giữa Huyền Thoại Và Nghi Thức.

Một đặc tính của các biến đổi văn hóa Hậu Tân Tiến là có ảnh hưởng đến tương quan giữa hai dạng : Huyền Thoại và Nghi Thức.

Huyền Thoại và Nghi Thức là hai yếu tố chính trong cấu trúc của Kinh Nghiệm Tôn Giáo. Nghi Thức có nhiệm năng, một cách đều đặn tuần hoàn, làm cho Huyền Thoại hiện diện trở lại trong HIỆN TẠI (réactualiser). Thí dụ : Bí tích thánh thể Kitô, Lễ Vượt qua Do Thái, Các cuộc Biểu Tình ngày 1 tháng 5, hay các Lễ người Québécois cử hành kỷ niệm ngày Saint Jean. Vậy chính Huyền Thoại đã cung cấp cho Nghi Thức chất liệu và có khi cả hình thức tiến trình của Nghi Thức. Thí dụ Câu nói “Hãy làm việc này và nhớ tới Ta...” đọc ra trong Nghi Lễ của Bí Tích Thánh Thể. Trong các thí dụ này chính Huyền Thoại đã tạo ra Nghi Thức.

Tuy nhiên việc Hậu Tân Tiến nghiên nát những “Câu Chuyện Lớn” và việc “nhổ neo” ra khỏi các định chế (vốn là cơ sở gìn giữ các Câu Chuyện Lớn) hình như đã đảo ngược thứ tự tương quan giữa Huyền Thoại và Nghi Thức. Như khi các việc làm, các thực hành (des pratiques) được nghi thức hoá một cách khác đi (diversement ritualisées), đối với những người trong cuộc, là căn nguyên sanh ra những “Câu Chuyện Nhỏ Mới”, những “Vi Huyền Thoại” cá nhân hoặc tập thể.

Nhà xã hội học David Le Breton chứng minh được rằng “ một sự thay đổi quan trọng trong việc thực hành có chấp nhận rủi ro ” (une grande diversité de pratiques impliquant une prise de risque) và kinh nghiệm sống (vécues), được nghi thức hoá một cách có ý thức, đã trở thành “nguồn gốc xây dựng Huyền Thoại căn tính” (source de constructions mythiques fondatrices d’identité), tức là nguồn gốc tạo ra lễ sống. Như thế, sau chuyến du hành đơn độc gian nan quanh thế giới, khi trở về, Ulysse có đầy “kinh nghiệm sống và lễ sống”. Trong việc dám chấp nhận rủi ro và dám liều chết, có người còn tìm thấy lý do để hiện hữu, mà không một quan niệm nào trên thế gian hiện tại, trong thị trường cạnh tranh văn hoá, có thể đem lại. Rồi tiếp theo, lý do ấy sẽ là nguồn gốc cho lễ sống của họ. Và còn những người khác nữa, chẳng hạn nhiều “trẻ bụi đời”, nếu chúng vượt qua được “thách đố Trung Cổ” (ordalie) này, thì chắc chúng sẽ dựa vào kết quả thử thách đó, xem như một giá trị kết nạp căn bản về căn tính và ý nghĩa (une

épreuve initiatique fondatrice d'identité et de signification) cho xuất cuộc đời còn lại. Người ta nhớ tới câu nói nổi tiếng của Guillaumet : “ Điều tôi làm, không súc sinh nào đã làm trước tôi...” (Ce que j'ai fait, aucune bête ne l'aurait fait...)

Đó chính là cấu trúc căn bản của “Lễ Vượt Thử Thách” (rite de passage) mà Van Genep đã nói rõ và ta nhắc lại, kể ra ở đây : rời khỏi nhóm ban đầu, tách riêng, vượt qua thử thách và thực sự được kết nạp, trở lại với nhóm ban đầu sau khi đã có thân phận mới...

Những thái độ “chấp nhận rủi ro” không phải là những thái độ duy nhất trong đó người ta có thể thấy một việc dần cảnh được nghi thức hóa, làm ra những kết tinh huyền thoại nhỏ. Nhưng có nhiều cách xử sự khác trong thời đại chúng ta cũng làm Đảo Ngược Hậu Tân Tiến, về thử tự, từ Huyền thoại và từ Nghi thức. Thí dụ : có nhiều người trẻ ham thích trò chơi diễn xuất những vai tuồng loại như Donjons et Dragons và khi diễn xuất, chúng đã thực sự nhập vào, thực sự sống với vai trò, đến độ việc diễn xuất không còn là chuyện giải trí qua ngày nữa. Hoặc thí dụ khác về sự mê say của nhiều người đối với vũ trụ kiến trúc gothique, nhất là vũ trụ này còn được vun xới thêm bởi đồng sách truyện thành công của Anne Rice và bởi sự thành công về điện ảnh trong chuyện ma cà rồng khêu gợi.

Trong các thí dụ này ta thấy ngược lại như đã nói ở trên, Nghi Thức dẫn đến những Kết tinh Huyền Thoại. Tương quan giữa Huyền Thoại và Nghi thức đã đảo ngược.

Trong một Thế Gian mà những việc nghi thức hoá của các định chế truyền thống không còn tạo ra được những câu chuyện lớn (mà định chế có nhiệm năng phải nuôi dưỡng), thì không có gì là ngạc nhiên khi thấy, chung quanh những thực hành nghi thức của Hậu Tân Tiến, chính thuyết chiết trung lảng nhãng và lai căng đó sẽ quyết định những tinh luyện mới về huyền thoại mà càng ngày tình cảm mộ đạo của thời đại chúng ta càng cần.

C – Tình Cảm Mộ Đạo Mang Tính Bộ Lạc.

Nếu các định chế truyền thống không còn sức động viên trí tưởng tượng của tất cả nền văn hoá, thì những hình thức MỚI về Huyền Thoại và Nghi Thức của Tình Cảm Mộ Đạo (do Hậu Tân Tiến tạo ra) sẽ thường xuyên mang một đặc tính có thể gọi là đặc tính “BỘ LẠC”. Với thuật ngữ “Bộ Lạc”

và qua các phân tích của Michel Maffesoli, người ta đồng ý ở đây về một hình thức Trục Giác Xã Hội (forme de socialité) hay “Cùng Nhau” (“Être-ensemble”). Être-Ensemble rất là Hậu Tân Tiến, uyển chuyển, không độc đoán, chao truyền giữa cá nhân chủ nghĩa và quần chúng. Être-Ensemble có cơ sở đặt trên cảm xúc và thiện cảm nhiều hơn là đặt trên tính hợp lý hay trên những căn tính đã định trước. Và lại thuật ngữ Bộ Lạc đã từng được sử dụng từ lâu nhằm nói về tổ chức văn hoá xã hội của các sắc dân “sơ khai”. BỘ LẠC cũng đã từng được chấp nhận, ngưỡng mộ trong các trào lưu “đúng mốt” nhất của xã hội chúng ta : Người ta nói về âm nhạc bộ lạc hay môi trường bộ lạc, người ta quan sát sự “sùng bái giai đoạn” (engouement) trong việc để lại dấu vết trên thân thể như xăm mình, như đục lỗ đeo khuyên trên mặt, trên thân thể. Các người xăm mình đeo khuyên này rõ ràng mang cảm hứng “Bộ Lạc”. Những lễ hội náo nhiệt ngày chúa nhật, trên Mont Royal mà chúng ta thấy, cho chúng ta một minh họa rất thuyết phục. Lễ lạc ồn ào hàng tuần tập hợp các “tín đồ” với thành phần phối hợp phức tạp, chưa kể có những chương ngại về ngôn ngữ chủng tộc và về sự chênh lệch tuổi tác thế hệ. Nhưng một cách thiết yếu, lễ lạc ồn ào đó đã tan biến vào xúc cảm “tức thời và hợp nhất” của Être-Ensemble được những nhịp điệu âm nhạc cuu mang, pha trộn với World Beat.

Người ta cũng dễ dàng nhận thấy sự có mặt của “tình cảm mộ đạo Bộ Lạc” trong nhiều địa hạt khác về văn hoá : Việc thờ phượng thần tượng này hay thần tượng khác về nghệ thuật hoặc về thể thao trong những nhóm trẻ, những nhóm Nouvel Âge, trong những đám si ke ma túy Star Trek hoặc trong những đám bị X-Files ám ảnh. Các đám người này đã để lại những dấu vết sâu đậm về thái độ sống trong các khu vực rộng lớn của giới trẻ xuất thập niên 90.

Đặc tính uyển chuyển, không độc đoán của sự thống thuộc vào những Tân Bộ Lạc của Hậu Tân Tiến còn đáng chú ý và đặc biệt liên quan tới chúng ta ở đây là đặc tính ấy rất có thể làm cho thành tựu việc tán thành vào nhiều (plus d'une) chùm sao Tình Cảm Mộ Đạo Bộ Lạc.

Sự say mê lễ hội ồn ào náo nhiệt cũng thấy có vào những lúc khác trong tuần lễ, với các đồ đệ khác của những trò thủ diễn như sống thực các vai tuồng (jeux de rôles) hay các nhóm võ thuật Nhật Bản. Cũng có thể như vậy đối với nhóm Trekkers trên mạng Internet, hoặc đối với các tín đồ raelien.

Việc chuyển đổi từ vũ trụ huyền thoại này sang vũ trụ huyền thoại khác

không còn gặp trở ngại. Việc trườn tuột thay đổi trong ngữ hiệu và cú pháp (la sémantique et la syntaxe) từ một nghi thức này sang nghi thức khác cũng không còn bị án phạt của Toà Hình Xứ Dị Giáo, cũng không bị kết tội bội giáo (sans autodafé, ni apostasie).

D – Tình Cảm Mộ Đạo “Light”.

Thuyết Tân Thời Bộ Lạc này (néotribalisme) cho chúng ta thêm một nét đặc thù của Tình Cảm Mộ Đạo Hậu Tân Tiến. Một cách dè dặt, người ta gọi đó là tánh “nhẹ” (sa légèreté) của Tình Cảm Mộ Đạo. Ở đây, người ta cũng căn cứ vào những phân tích của Gilles Lipovetsky (về Hậu Tân Tiến như thời đại “lướt sóng” và như thời đại hài hước “nhẹ nhàng” (sur la postmodernité comme ère de la “glisse” et de l’humour “light”)

Khi nói tới tính tự “light” này, thực không thể không nghĩ tới các sản phẩm “light” chúng ta thường dùng hàng ngày : sữa 2%, đồ bột không có cholestérole, rượu bia nhẹ, thuốc lá nhẹ...Nếu so sánh với kinh nghiệm tôn giáo trong các thời đại khác, người ta nhìn nhận rằng ẩn dụ này liên quan tới nhiều mặt của Tình Cảm Mộ Đạo Hậu Tân Tiến. Dù tốt hay xấu, ta có thí dụ sau : Phó mát ít chất béo chắc là không độc hại cho động mạch, nhưng trái lại nó không có đặc tính của Cheddar hay Camember thơm ngon xưa làm bằng sữa sống.

Ý nghĩ về tính “nhẹ” này làm tiêu mất ý nghĩ trong nghệ thuật xây cất và trang trí tự do (baroque), hoặc trong âm nhạc của Mozart.

Nhưng các dáng vẻ bên ngoài phù phiếm (frivoles), vui nhộn (enjoués), dâm dăng (lubrique) - gọi chung là “nhẹ” / light – trên thực tế lại trở thành một ý thức mãnh liệt của các thảm kịch trong đời sống và trong cái chết không thể tránh được, như Milos Forman đã gọi ra trong tác phẩm Amadeus. Tính “nhẹ” ở đây là tính nhẹ nhõm của Zorba khiêu vũ trên giấc mơ tan rã, là tính nhẹ nhõm của carpe diem diomysien bảo rằng “chúng ta hãy ăn, uống, ca vũ đi, vì rằng ngày mai...”

Trong mọi trường hợp, dù nhận thức bằng cách nào, người ta buộc phải nhận rằng trong Tình Cảm Mộ Đạo Hậu Tân Tiến không có cái nặng nề khắc khổ (gravité austère) và cứng rắn (rigidité) vốn chỉ có trong các tôn giáo lớn và ý thức hệ lớn TÂY PHƯƠNG, từ Kitô Giáo tới thuyết Marxiste xuyên qua tất cả những biến đổi của “Tôn Giáo Nhân Loại” và của Tiến Bộ. Thực khó có thể tưởng tượng, cách đây vài thập niên, một Hồng Y tham dự

buổi phát hình tạp diễn mùa hè, đã nhắc tới cuộc đối thoại giữa ông và “Bồ Lớn” Jésus của ông (son “grand chum” Jésus).

Ngoài ra, về việc này, một trong những hình thức tôn giáo truyền thống đông phương, từ vài thập niên mới đây, là Phật Giáo đã nổi tiếng ở Tây Phương. Đặc biệt Phật Giáo Tây Tạng có đại diện gồm một số cao tăng, nhưng bộ mặt được truyền thông đại chúng chú ý nhất là Đạt Lai Lạt Ma. Người ta có thể giải thích rằng sự vắng mặt của tánh cứng rắn kinh điển và luân lý truyền thống, cùng với sự có mặt của tánh hài hước trong tâm linh Tây Tạng, cả hai đặc điểm này đã “đồng điệu” với tánh nhạy cảm về tôn giáo của Hậu Tân Tiến Tây Phương.

Không có rút phép thông công, không có tử đạo, không có thánh chiến, nhưng vẫn còn có “hân hoan ngưỡng mộ” (l’enthousiasme), vẫn còn có nhiệt tâm nhiệt tình (ferveur). Để lại dẫn tác giả Brassens, ta nói : tình cảm mộ đạo hậu tân tiến hình như cũng sẵn sàng “chết cho các tư tưởng” (mourir pour des idées) – nhưng với điều kiện rằng đó là “cái chết từ từ”, “tà tà lững thững thả bộ” trên đường đời (soit de mort lente en flanant en chemin). Nói cho cùng, chắc hẳn đó là một việc kết hợp tự nhiên với chủ nghĩa hoan lạc (hédonisme) được tổng quát hoá. Trong kết hợp này người ta thấy một nét đặc thù khác của Hậu Tân Tiến cũng thực sự làm sáng tỏ một trong những ĐÚT ĐOẠN (ruptures) chánh của kinh nghiệm tôn giáo (vécu religieux), vào một thời đại không còn phải chấp nhận hy sinh việc Hưởng Thụ Hiện Tại để đổi lấy những lời hứa về một Thiên Đường ngoại hạng nào đó hoặc về một Tương Lai hạnh phúc nào đó.

Và lại đó có thể là một trong những bộ mặt gây ngạc nhiên nhất của sự biến đổi Hậu Tân Tiến của Hiện Tượng Tôn Giáo, nhưng cũng là một trong những điều quyết định nhất (l’un des plus décisifs). Trong mọi trường hợp nó xứng đáng được nhắc lại để chúng ta cân nhắc những lý thuyết có dấu vết của hơn 30 thế kỷ khắc khổ với Thánh Kinh.

Ước mong sao chúng ta tìm thấy được những dấu chỉ của những kết tinh chánh thức về Hậu Tân Tiến của Tôn Giáo.

Tóm lược Chương 9, trong Petit Traité de la Vraie Religion của Guy Ménard (Petite collection Liber, Montreal, 2007)

2008

D. B. Ai